TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 29-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Trung Thảo

Ông Nguyễn Thanh Hùng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1992; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955 và bà Cao Thị N, sinh năm 1958; có vợ Nguyễn Thị , sinh năm 1981 và 01 người con sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: không; tạm giữ: Không; Bắt tạm giam: Ngày 15/5/2020.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng

1. Huỳnh Quốc Q, sinh năm 1993 (*vắng mặt*)
2. Cao Thị N, sinh năm 1958 (*có mặt*)

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 08 giờ ngày 11/5/2020 Nguyễn Tuấn V từ nhà trọ 999 thuộc xã P đi đến gần khu vực bến đò C thuộc xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để gặp người tên T (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) mua ma túy đá với giá 100.000 đồng, mục đích đem về nhà sử dụng. Sau khi đưa tiền và nhận 01 gói nylon có chứa ma túy bên trong, V để vào phía sau, bên trái quần sọt Jeans đang mặc rồi đi về hướng xã A. Khi về đến gần cầu Ag gặp bạn tên Huỳnh Quốc Q điều khiển xe mô tô hướng chiều ngược lại, V kêu Q xin cho đi nhờ về nhà, Q đồng ý và chở V ngồi phía sau hướng về xã P. Khi đến đoạn gần Công ty may A, Q chạy vào hẻm, kêu V xuống xe và hỏi có ma túy không bán cho Q 150.000 đồng, V trả lời không và đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, V về đến nhà thuộc ấp P, xã Ag, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vào phòng ngủ của mình được khoảng 10 phút thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện trong túi quần sọt jeans phía sau, bên trái của V đang mặc có một gói nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong gói nylon nghi ma túy trên và mời V về Cơ quan Công an để làm việc.

Tang vật thu giữ chưa xử lý gồm: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước (03 x 2,2 cm), bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng.

Bản kết luận giám định số: 394/KL-KTHS ngày 13/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 gói nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,329 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Mẫu tinh thể rắn còn lại còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 0,259gam.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKS-TN ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Nguyễn Tuấn V khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người làm chứng Cao Thị N trình bày: Vào ngày 11/5/2020 bà có chứng kiến Công an kiểm tra tại nhà của bà cùng bị cáo V đang ở và có chứng kiến công an bắt quả tang thu giữ vật chứng theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhưng bà hoàn toàn không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Kết luận giám định số: 394/KL-KTHS, ngày 13/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/5/2020 của Công an huyện T; Tờ tự khai ngày 16/5/2020 của bị cáo; Lời khai người làm chứng cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ, ngày 11/5/2020 sau khi mua ma túy từ người tên T (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), bị cáo V cất giấu vào túi sau bên trái quần jeans đang mặc trên người bị cáo đem về nhà sử dụng. Khi về đến nhà thuộc ấp P, xã A, huyện T thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện gói nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 3 x 2,2cm bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng trên người bị cáo. Qua giám định số lượng ma túy mà bị cáo V cất giấu để sử dụng có tổng khối lượng 0,329gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,329gam loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý gây hậu quả rất lớn đối với bản thân, gia đình và xã hội cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo là thợ sửa xe thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với tinh thể rắn chứa trong 01 gói nylon màu trắng hàn kín, có kích thước 3 x 2,2 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,329 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 0,259gam. Xét thấy, các vật chứng trên là chứng cứ và chất ma túy là vật cấm tàng trữ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với người tên T (bán ma túy cho bị cáo V), do không biết rõ họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 15 tháng 5 năm 2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 3 x 2,2 cm, bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,329 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định trong phong bì là 0,259gam.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hứa Quang Thông